

Số: 06/2025/QĐST-DS

Hồng Ngự, ngày 20 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 320/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn K, sinh ngày 01/01/1968. Địa chỉ: tổ B, Ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:*

+ Ông Trương Văn L, sinh ngày 01/01/1954. Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

+ Bà Trần Thị T, sinh 01/01/1960. Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn K, ông Trương Văn L, bà Trần Thị T đã thống nhất thỏa thuận với nhau:

- Hủy Tờ cổ đất ngày 01/07/2021 âm lịch giữa ông Nguyễn Văn K với ông Trương Văn L, bà Trần Thị T.

- Ông Trương Văn L, bà Trần Thị T thống nhất liên đới trả cho ông Nguyễn Văn K tiền cổ đất còn nợ là 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Trương Văn L, bà Trần Thị Thu C 4.250.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Do ông L, bà T là người cao tuổi và có đơn đề nghị miễn tiền án phí nên được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Ông Nguyễn Văn K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.250.000đ (bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00014567 ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thùy Dung**